

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đơn vị: Trường TH & THCS Bế Văn Đàn

Chương: 822

THÔNG BÁO

CÔNG KHAI DỰ TOÁN THU - CHI NSNN NĂM 2025

(Dùng cho đơn vị dự toán trực tiếp sử dụng
kinh phí NSNN)

ĐV tính: Nghìn đồng

Số TT	Chỉ tiêu	Dự toán được giao	Ghi chú
A	Dự toán thu		
I	Tổng số thu ngân sách cấp	4.834.749.877	
1	Thu phí, lệ phí		
	(Chi tiết theo từng loại phí, lệ phí)		
2	Thu hoạt động SX, cung ứng dịch vụ		
	(Chi tiết theo từng loại hình SX, dịch vụ)		
3	Thu viện trợ (chi tiết theo từng dự án)		
4	Thu sự nghiệp khác		
	(Chi tiết theo từng loại thu)		
II	Số thu nộp NSNN		
1	Phí, lệ phí		
	(Chi tiết theo từng loại phí, lệ phí)		
2	Hoạt động SX, cung ứng dịch vụ		
	(Chi tiết theo từng loại hình SX, dịch vụ)		
3	Hoạt động sự nghiệp khác		
	(Chi tiết theo từng loại thu)		
III	Số được để lại chi theo chế độ		
1	Phí, lệ phí		
	(Chi tiết theo từng loại phí, lệ phí)		
2	Hoạt động SX, cung ứng dịch vụ		
	(Chi tiết theo từng loại hình SX, dịch vụ)		
3	Thu viện trợ		
4	Hoạt động sự nghiệp khác		
	(Chi tiết theo từng loại thu)		
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	4.834.749.877	
I	Loại 070 khoản 072	2.770.517.648	

1	Chi thanh toán cá nhân tự chủ	2.770.517.648	
2	Chi nghiệp vụ chuyên môn		
3	Chi mua sắm, sửa chữa lớn		
4	Chi khác		
5	10% cải cách tiền lương		
II	Loại 070 khoản 073	1.783.864.789	
1	Chi thanh toán cá nhân Tự chủ	1.783.864.789	
2	Chi nghiệp vụ chuyên môn		
3	Chi mua sắm, sửa chữa lớn		
4	Chi khác		
5	10% cải cách tiền lương		
III	Kinh phí không tự chủ	280.367.440	
1	Kinh phí (Tiểu học)	140.627.000	
2	Kinh phí NĐ 81/2021 (THCS)	139.740.440	
3	Chế độ trẻ 3 - 5 tuổi		
4	Kinh phí thực hiện CCTL		
IV	Dự toán chi nguồn khác (nếu có)	100.515.000	
1	Chi thanh toán cá nhân khác nguồn học phí (THCS)	41.946.000	
2	Chi nghiệp vụ chuyên môn		
3	Chi mua sắm, sửa chữa lớn		
4	Chi khác NQ 06 (TH & THCS	58.569.000	

